

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển và thâm canh cây chè chất lượng cao trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2020

Căn cứ Quyết định số 29/2016/QĐ-UBND ngày 30/8/2016 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2017 - 2021;

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 29/8/2014 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Đề án phát triển vùng chè tập trung chất lượng cao giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1219/QĐ-UBND ngày 21/9/2016 của UBND tỉnh Lai Châu về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 1019/QĐ-UBND ngày 29/8/2014 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Đề án phát triển vùng chè tập trung chất lượng cao giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 03/7/2018 của UBND tỉnh Lai Châu điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Đề án phát triển vùng chè tập trung chất lượng cao giai đoạn 2015 – 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt giá và tiêu chuẩn cây giống chè giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 238/QĐ-SNN ngày 06/6/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc cây chè Kim Tuyên thâm canh trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-SNN ngày 31/3/2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc cây chè PH8, PH9 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 2259/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND huyện Tam Đường về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2262/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND huyện Tam Đường về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020;

Xét Báo cáo số 92/BC-TCKH ngày 13/3/2020 của phòng Tài chính - Kế hoạch huyện về thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Đề án phát triển và thâm canh cây chè chất lượng cao trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2020;

UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển và thâm canh cây chè chất lượng cao trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2020, gồm các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Mở rộng diện tích chè hiện có, chuyển giao tiến bộ kỹ thuật về trồng mới, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh và thu hái chè nhằm nâng cao trình độ sản xuất, từng bước chuyển đổi nhận thức cho nhân dân trồng chè theo hướng sản xuất hàng hoá. Tạo mối quan hệ gắn bó giữa người trồng chè với doanh nghiệp chế biến, kinh doanh chè góp phần thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

2. Yêu cầu

Chuẩn bị giống, phân bón, đất, trồng phải đảm bảo thực hiện nghiêm các tiêu chuẩn kỹ thuật quy định; phát triển trồng mới phải gắn liền việc chăm sóc đảm bảo cây trồng sinh trưởng phát triển tốt.

Yêu cầu các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân trồng, chăm sóc, thâm canh và thu hái các diện tích chè theo đúng quy trình kỹ thuật, đảm bảo cây sinh trưởng, phát triển tốt, năng suất, sản lượng đạt chỉ tiêu kế hoạch.

II. NỘI DUNG

1. Phát triển vùng sản xuất

1.1. Trồng mới

- Quy mô: 180 ha, địa điểm tại các xã Sùng Phài, Thèn Sin, Bình Lư, Sơn Bình, Bản Bo, Nà Tăm, Khun Há, Bản Giang.

- Cơ cấu giống: 100% giống chè PH8.

- Phương pháp trồng bằng cây hom giống giâm cành.

- Định mức trồng tính cho 01 ha: Giống 20.000 hom, phân vi sinh 5.000 kg, phân lân 800 kg.

- Thời vụ trồng: Trồng từ đầu tháng 5 đến cuối tháng 7.

- Hình thức hỗ trợ: Nhà nước hỗ trợ 100% giống, phân vi sinh bón lót, kỹ thuật, 15 triệu đồng/ha hỗ trợ chuyển đổi đất, khai hoang, làm đất; nhân dân đầu tư 100% phân lân, công lao động.

1.2. Chăm sóc chè thời kỳ kiến thiết cơ bản

a) Chăm sóc năm thứ hai

- Quy mô, địa điểm: 158,6 ha tại các xã Sùng Phài 9,7 ha, Thèn Sin 15,8 ha, Thị trấn Tam Đường 5,2 ha, Bình Lư 8,6 ha, Sơn Bình 4,5 ha, Bản Bo 48,4 ha, Nà Tăm 21,2 ha, Khun Há 32,1 ha, Bản Giang 13,2 ha.

- Tỷ lệ dặm trung bình 15%, giống chè PH8 được nhân giống bằng phương pháp giâm cành.

- Định mức chăm sóc tính cho 01 ha: Đạm Ure 130 kg, NPK (5-10-3) 450 kg, kali 50kg.

- Hình thức đầu tư: Nhân dân đầu tư 100%.

b) Chăm sóc năm thứ ba, thứ tư

- Quy mô, địa điểm trồng: 216,9 ha tại các xã: Thèn Sin 18,7 ha, Sơn Bình 21,3 ha, Bản Bo 118,8 ha, Nà Tăm 28,4 ha, Bản Hon 10,5 ha, Bản Giang 19,2 ha.

- Định mức chăm sóc tính cho 01 ha: Đạm Ure 180 kg, NPK (5-10-3) 550 kg, kali 80kg.

- Hình thức đầu tư: Nhân dân đầu tư 100%.

1.3. Thâm canh chè hiện có

- Tăng cường liên doanh, liên kết giữa doanh nghiệp với nông dân thông qua hợp đồng, hợp tác kinh doanh, gắn cơ sở chế biến với vùng nguyên liệu.

- Tuyên truyền, chỉ đạo, hướng dẫn các hộ đầu tư thâm canh 1.207 ha chè kinh doanh hiện có, đảm bảo năng suất trung bình 80 tạ/ha, sản lượng 9.656 tấn.

- Định mức chăm sóc trung bình tính cho 01 ha: Đạm Ure 450 kg, NPK (5-10-3) 800 kg, kali 100kg.

- Hình thức đầu tư: Nhân dân đầu tư 100%.

2. Vốn, nguồn vốn đầu tư

- **Tổng vốn đầu tư: 23.947.006.500 đồng, trong đó:**

+ Ngân nhà nước: 11.974.000.000 đồng.

+ Nhân dân và doanh nghiệp đóng góp: 11.973.006.500 đồng.

- Nguồn vốn: Kinh phí thực hiện đề án phát triển vùng chè tập trung chất lượng cao giai đoạn 2015 - 2020 và nhân dân, doanh nghiệp đóng góp.

(Có biểu Dự toán chi tiết kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện là cơ quan trực tiếp điều hành, triển khai thực hiện kế hoạch.

2. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện: Đảm bảo nguồn kinh phí đầy đủ, kịp thời để triển khai thực hiện kế hoạch.

3. Phòng Tài nguyên – Môi trường huyện: Giải quyết kịp thời các thủ tục về đất để triển khai thực hiện kế hoạch.

4. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT tăng cường chuyển giao kỹ thuật về giống, trồng, chăm sóc, thu hái và phòng trừ sâu bệnh trên cây chè.

5. UBND các xã, thị trấn: Trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn, vận động và tổ chức nhân dân thực hiện kế hoạch; chỉ đạo quản lý, khai thác hiệu quả diện tích chè và các công trình nội đồng sau đầu tư.

6. Các đơn vị liên doanh, liên kết: Tổ chức thực hiện tốt hợp đồng liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chè búp tươi; báo cáo định kỳ tháng, quý, năm tiến độ thực hiện về UBND huyện Tam Đường (Qua phòng Nông nghiệp và PTNT huyện).

7. Các hộ dân được đầu tư hỗ trợ chủ động, tích cực đầu tư thực hiện tốt việc làm đất, trồng, chăm sóc, thâm canh cây chè, cam kết thực hiện nghiêm theo hợp đồng sản xuất với doanh nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển và thâm canh cây chè chất lượng cao trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2020./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT. UBND huyện;
- Thành viên BCD phát triển chè huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị liên doanh, liên kết;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Súng